

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DS-ST
Ngày: 12-10-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-DS ngày 13/7/2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973;

Cư trú tại: Tổ 2, ấp S, xã TT, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975;

Cư trú tại: Tổ 1, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/6/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:

Bà D có cho bà H vay tiền 03 lần, thời gian và số tiền bà H vay cụ thể như sau:

- Ngày 09/9/2018 (AL) vay 42.000.000 đồng;

- Ngày 19/5/2019 (AL) vay tiền 02 lần: Lần 1 vay 52.000.000 đồng; lần 2 vay 20.000.000 đồng.

Tổng cộng bà H vay của bà D 114.000.000 đồng. Khi vay, bà H có ký giấy nợ do bà viết, hai bên thỏa thuận lãi suất 0,75%/tháng; bà H không thế chấp tài sản gì; thời gian bà H hẹn trả nợ là 01 năm. Mục đích bà H vay tiền của bà để trồng mì. Từ ngày vay đến nay bà H chưa trả tiền nợ gốc và tiền lãi cho bà. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà H trả cho bà số tiền nợ gốc 114.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày vay đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại biên bản hòa giải ngày 29/6/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà H thừa nhận có vay tiền của bà D, nhưng số tiền bà vay không phải là 114.000.000 đồng như lời bà D trình bày. Bà thừa nhận cả 03 giấy nợ mà bà D cung cấp cho Tòa án là chữ viết của bà D, còn chữ ký người mượn Nguyễn Thị H là chữ ký và chữ viết của bà. Phần ghi lãi suất 0,75/tháng trong cả 03 giấy nợ là chữ của bà ghi, bà ghi để thể hiện tính lãi suất 0,75%/tháng. Bà cho rằng:

- Giấy nợ đề ngày 9/9/2018 (AL) vay 42.000.000 đồng là tiền lãi bà D tính của số tiền bà vay của bà D 700.000.000 đồng mà bà D đã khởi kiện bà vào năm 2018.

- Giấy nợ đề ngày 19/5/2019 (AL) vay 20.000.000 đồng là bà có vay;

- Giấy nợ đề ngày 19/5/2019 (AL) vay 52.000.000 đồng thực tế bà chỉ vay 16.000.000 đồng để đóng phí thi hành án cho Chi cục thi hành án huyện Tân Biên, còn lại 36.000.000 đồng là bà D tính tiền lãi của số tiền bà vay của bà D 700.000.000 đồng mà bà D đã khởi kiện bà;

Nhưng bà D yêu cầu bà phải ký 03 giấy nợ có nội dung ghi là tiền vay. Khi bà D khởi kiện bà số tiền vay 700.000.000 đồng bà D nói không tính tiền lãi, nhưng nay bà D lại khởi kiện bà về số tiền lãi đó. Bà D chỉ nói miệng và bà cũng không có chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của bà. Trong số tiền 114.000.000 đồng mà bà D khởi kiện bà chỉ có 36.000.000 đồng là tiền bà vay, còn lại 78.000.000 đồng là bà D tính tiền lãi của số tiền bà vay bà D 700.000.000 đồng và đã được Tòa án giải quyết xong từ năm 2018. Do đó, bà chỉ đồng ý trả cho bà D số tiền nợ gốc 36.000.000 đồng, không đồng ý trả tiền lãi 78.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của nguyên đơn:* Ngày 08/10/2021 bà Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, trong đơn vắng mặt bà D không yêu cầu tính tiền lãi.

- *Bị đơn bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt không lý do.*

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử,

Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa;

+ Về việc giải quyết vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, buộc bà Nguyễn Thị H trả số tiền nợ gốc 114.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị D, ghi nhận bà D không yêu cầu tính tiền lãi.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 08/10/2021, bà Nguyễn Thị D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà D. Bà Nguyễn Thị H đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D yêu cầu bà Nguyễn Thị H hoàn trả cho bà số tiền nợ gốc 114.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà D và bà H thống nhất trình bày: Bà H có vay tiền của bà D, bà H có ký 03 giấy nợ gồm: Ngày 09/9/2018 (AL) vay 42.000.000 đồng; ngày 19/5/2019 (AL) vay 20.000.000 đồng; ngày 19/5/2019 (AL) vay 52.000.000 đồng. Cả 03 giấy nợ do bà D viết, bà H ký tên và bà có ghi thêm vào các giấy nợ lãi suất 0,75%/tháng.

Bà H cho rằng: Đối với giấy nợ ngày 09/9/2018 (AL) ghi vay số tiền 42.000.000 đồng là tiền lãi của số tiền bà vay của bà D 700.000.000 đồng mà bà D đã khởi kiện bà vào năm 2018. Giấy nợ ngày 19/5/2019 (AL) ghi vay số tiền 52.000.000 đồng, thực tế bà chỉ vay 16.000.000 đồng, còn lại 36.000.000 đồng là tiền lãi của số tiền bà vay của bà D 700.000.000 đồng mà bà D đã khởi kiện bà vào năm 2018. Giấy nợ ngày 19/5/2019 (AL) ghi vay số tiền 20.000.000 đồng, bà có vay của bà D số tiền này. Trong tổng số tiền bà D khởi kiện bà 114.000.000 đồng thì bà chỉ vay của bà D 36.000.000 đồng, còn lại 78.000.000 đồng là tiền lãi của 700.000.000 đồng bà vay của bà D và đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Biên giải quyết xong vào năm 2018. Nhưng bà H không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình. Mặt khác trong các giấy nợ đều ghi nội dung là bà H vay tiền của bà D, hơn nữa chính bà H ghi vào giấy nợ lãi suất 0,75% để thể hiện trong các giấy nợ trên bà vay tiền của bà D lãi suất 0,75%/tháng. Xét thấy, đối với số tiền 700.000.000 đồng bà D khởi kiện bà H đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Biên giải quyết xong bằng Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương

sự số: 169/2018/QĐST-DS ngày 21/11/2018. Do đó bà H cho rằng trong tổng số tiền 114.000.000 đồng bà D khởi kiện, bà chỉ vay của bà D 36.000.000 đồng, còn lại 78.000.000 đồng là tiền lãi của số tiền vay 700.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D là có căn cứ chấp nhận, cần buộc bà Nguyễn Thị H hoàn trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền nợ gốc 114.000.000 đồng, ghi nhận bà D không yêu cầu tính tiền lãi.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của bà D được chấp nhận; bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 114.000.000 đồng mà bà H phải hoàn trả cho bà D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D. Buộc bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền nợ gốc 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Thị D không yêu cầu tính tiền lãi.

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu 5.700.000 (năm triệu bảy trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Bà Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị D 2.850.000 (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0005209 ngày 07/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Kể từ ngày bà Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị H không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà Nguyễn Thị H còn phải trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị H vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn (L)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Na